

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 03/11/2021

V/v: “Tranh chấp về hôn nhân và
gia đình ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thanh.

Bà Bùi Thị Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 03 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021, về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn*” Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 192/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 và theo quyết định hoãn phiên tòa số 181/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Dương Thị Tuyết Nh, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số nhà 284, tổ 17, ấp Hoà Kh, xã Hoà A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Lê Thanh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà 730, tổ 05, ấp Tân H, xã Tân Thuận T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Lê Dương Thị Tuyết Nh có mặt, anh Lê Thanh T vắng mặt tại phiên

tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lê Dương Thị Tuyết Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nh và anh T kết hôn với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 03/02/2015. Hôn nhân giữa chị Nh và anh T do mai mối, sau đó hai bên cũng chỉ tìm hiểu nhau được vài tháng thì kết hôn với nhau.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến tháng 9/2016, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là khi về chung sống với gia đình anh T thì anh T không quan tâm đến chị Nh và bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Ngày 22/9/2016, chị Nh đã về nhà mẹ ruột sinh sống cho đến nay. Trong thời gian xa nhau, chị Nh có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không được. Từ khi xa nhau, anh T cũng không quan tâm và cũng không tìm cách hàn gắn tình cảm với chị Nh. Nay, chị Nh nhận thấy không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này nên chị Nh yêu cầu được ly hôn với anh Lê Thanh T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Lê Thanh T Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì liên quan đến vụ án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Lê Dương Thị Tuyết Nh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn.

[2] Bị đơn anh Lê Thanh T có địa chỉ tại số 730, tổ 05, ấp Tân H, xã Tân Thuận T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Lê Thanh T vắng mặt, không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến vụ án và không trình bày ý kiến của anh về quan hệ hôn nhân. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh Lê Thanh T nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn Lê Thanh T là đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[3.1] Xét quan hệ hôn nhân của chị Lê Dương Thị Tuyết Nh và anh Lê Thanh T được xác lập vào năm 2015, hôn nhân của anh chị là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận T, thành phố Cao Lãnh vào ngày 03/12/2015 nên quan hệ hôn nhân của chị Nh và anh T là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, giữa chị Nh và anh T phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và cả hai đều không quan tâm đến nhau. Chị Nh và anh T không còn chung sống với nhau từ ngày 22/9/2016. Trong thời gian xa nhau, chị Nh có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không được.

Chị Nh có nộp đơn yêu cầu ly hôn với anh T tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh và được Tòa án thụ lý vụ án dân sự sơ thẩm số 114/2017/TLST-HNGĐ ngày 10/3/2017 nhưng vì muốn hàn gắn tình cảm nên chị Nh đã tạo điều kiện cho anh T cơ hội sửa đổi tính tình và muốn vợ chồng hàn gắn tình cảm nên chị Nh đã rút đơn khởi kiện. Nhưng từ khi chị Nh rút đơn khởi kiện đến nay, anh T không muốn hàn gắn tình cảm. Bên cạnh đó, chị Nh và anh T cũng không về chung sống cùng với nhau nên giữa chị Nh và anh T không thể hàn gắn tình cảm được nữa.

Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi chị Nh rút đơn khởi kiện cho đến nay nhằm tạo điều kiện cho anh T cơ hội hàn gắn tình cảm và sửa đổi nhưng anh T không muốn hàn gắn tình cảm, chị Nh và anh T cũng không cùng chung sống với nhau, cả hai đều không quan tâm đến nhau nên dẫn đến cuộc sống hôn nhân giữa chị Nh và anh T không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nh là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung: Chị Nh trình bày không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.5] Về nợ chung: Chị Nh trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí về hôn nhân và gia đình. Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Dương Thị Tuyết Nh. Chị Lê Dương Thị Tuyết Nh được ly hôn với anh Lê Thanh T.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Dương Thị Tuyết Nh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Nh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007994 ngày 22 tháng 04 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Chị Lê Dương Thị Tuyết Nh đã nộp xong tiền án phí.

Anh Lê Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình.

Chị Lê Dương Thị Tuyết Nh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Chi cục THADS TPCL;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Huế

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thơm

“Để thi hành”

TP. Cao Lãnh, ngày 00 tháng 00 năm 2017
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Nơi nhận:

- THADS TP CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thơm

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCL;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Thị Thơm